**MỞ ĐẦU**

Common Law là dòng họ pháp luật lớn trên thế giới, có cội nguồn từ hệ thống pháp luật Anh. Sự phát triển mạnh mẽ của Common Law đòi hỏi nó phải có một nguồn luật khá đa dạng và phong phú. Một trong những đặc trưng của dòng họ Common Law là coi án lệ là nguồn luật quan trọng và phổ biến nhất, đặc điểm này để dễ dàng phân biệt với dòng họ Civil Law. Nhưng điều đó không có nghĩa là luật thành văn không được coi trọng. Vậy chúng ta cùng tìm hiểu: “Vị trí của luật thành văn trong các hệ thống pháp luật thuộc dòng họ Common Law” để làm rõ hơn về vấn đề này.

**NỘI DUNG**

**1. Luật thành văn trong giai đoạn trước đây không được coi trọng trong hệ thống pháp luật thuộc dòng họ Common Law.**

Luật thành văn là hệ thống các quy phạm pháp luật được ghi nhận trong các văn bản pháp luật bao gồm: Hiến pháp, luật, bộ luật, văn bản dưới luật và các điều ước quốc tế. Nhưng khi nhắc tới dòng họ Common Law thì chúng ta lại nghĩ ngay đến đây là một dòng họ coi án lệ là một nguồn luật quan trọng và phổ biến nhất. Vậy tại sao dòng họ Common Law lại coi trọng án lệ đến như vậy?

Thứ nhất là nguyên nhân về lịch sử: Do hệ thống Common Law chịu ảnh hưởng trực tiếp và rất lớn từ pháp luật của Anh. Các nước trong hệ thống Civil Law coi trọng luật thành văn vì họ chịu ảnh hưởng trực tiếp từ luật dân sự La Mã cổ đại, ở đó trình độ pháp điển hóa rất cao, đã đạt tới sự hoàn thiện, mẫu mực. Nhưng khác với các nước trong hệ thống Civil Law, pháp luật Anh không chịu ảnh hưởng của luật dân sự La Mã cổ đại cho nên luật thành văn không phát triển như các nước Civil Law. Ví dụ điển hình là ở Anh không có hiến pháp thành văn. Người Anh coi tổng thể các quy phạm pháp luật có nguồn gốc luật thành văn hoặc nguồn gốc án lệ có nội dung liên quan đến việc bảo đảm quyền tự do cơ bản của công dân và hạn chế sự độc đoán của chính quyền là hiến pháp. Truyền thống pháp luật Anh là truyền thống của Thông luật – pháp luật đựơc hình thành chủ yếu bằng con đường xét xử. Lịch sử phát triển của pháp luật ở Anh gắn chặt với lịch sử phát triển của hệ thống Tòa án, gắn liền với việc tạo ra các quy phạm luật từ việc giải quyết các vụ việc cụ thể tại Tòa án. Các phán quyết của Tòa án, do vậy có giá trị như luật và được coi trọng.

Thứ hai, đó là nguyên nhân từ quan niệm của các luật gia trong dòng họ common law. Các luật gia ở đây lí giải rằng, án lệ là do các Thẩm phán - những luật gia chuyên nghiệp, được đào tạo bài bản về luật học - tạo ra. Còn luật thành văn do các nghị sĩ - chỉ là những luật gia bán chuyên nghiệp - tạo ra. Luật do các luật gia chuyên nghiệp tạo ra chắc chắn phải tốt hơn luật do các luật do các luật gia bán chuyên nghiệp tạo ra, hay nói cách khác, án lệ chắc chắn phải tốt hơn luật thành văn. Do vậy, luật thành văn chỉ là thứ yếu và chỉ được sử dụng để điều chỉnh hoặc bổ sung cho các án lệ.

Thứ ba đó là nguyên nhân từ thực tiễn. Các đạo luật thành văn cho dù có chi li đến mấy, thì so với thực tế cuộc sống, nó vẫn chỉ là một cái khung chung nhất làm cơ sở để điều chỉnh xã hội, giải quyết các tranh chấp pháp lí. Trong cuộc sống, không thiếu những vụ việc phức tạp, rắc rối mà luật thành văn không thể lường trước hoặc không thể điều chỉnh rõ ràng. Vì vậy, án lệ - xuất phát từ hoạt động tố tụng, hoạt động giải quyết vụ việc cụ thể trong thực tế - là công cụ để "bù đắp" cho những lỗ hổng mà luật thành văn không thể khắc phục đó. Và dường như so với các nước Civil law, các nước thuộc hệ thống Common Law coi trọng việc giải quyết tranh chấp công khai và bình đẳng trước Tòa án hơn, coi trọng hoạt động tranh tụng hơn. Vì vậy vai trò của án lệ được đề cao hơn.

**2. Luật thành văn đang dần chiếm vị trí quan trọng trong hệ thống pháp luật các nước thuộc dòng họ Common Law.**

Mặc dù có quan điểm khác nhau giữa án lệ và luật thành văn như trên nhưng ý nghĩa quan trọng của luật thành văn trong hệ thống các nước theo dòng họ Common Law ngày càng được thừa nhận. Án lệ bây giờ là nguồn luật quan trọng và phổ biến nhất nhưng không phải là duy nhất. Luật thành văn có giá trị pháp lý cao hơn vì luật thành văn là tập hợp các quy định rải rác ở các án lệ và án lệ do một hoặc một số người làm ra trong khi luật thành văn do Nghị viện ban hành. Vì vậy, nếu có mâu thuẫn giữa luật thành văn và án lệ thì đương nhiên luật thành văn sẽ được coi trọng hơn.

Ví dụ ở Anh từ thế kỷ XX nhiều xáo trộn, luật thành văn đã có xu hướng phát triển, luật được soạn thảo một tư tưởng rất mới, khác nhiều so với nguyên tắc Common Law. Khi gia nhập cộng đồng chung Châu Âu EEC nay là EU và cũng là thành viên của Liên Hợp Quốc, Nghị viện Anh đã tiếp nhận các điều ước quốc tế và các quy định pháp luật của Liên minh Châu Âu ( VD: Luật năm 1972, Công ước về nhân quyền) vào trong hệ thống pháp luật Anh bằng hình thức áp dụng trực tiếp các văn bản đó hoặc bổ sung sửa đổi sao cho phù hợp. Về nguyên tắc trong trường hợp xung đột pháp luật thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế hoặc Liên minh. Một nguyên nhân khác có thể kể đến việc pháp luật Anh ngày càng coi trọng pháp luật thành văn đó là Thượng Nghị viện ngày càng mong muốn khẳng định vai trò của mình, các quy tắc Common Law và Equity của Tòa án Anh ngày càng tỏ ra không đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao trong việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ quan hành chính nên luật thành văn do Nghị viện ban hành sẽ được sử dụng nhiều hơn.

Xu hướng coi trọng luật thành văn càng thể hiện rõ nét ở Mỹ. Nguồn gốc của người Mỹ là từ Anh di cư sang, bản thân họ vốn đã không thích theo mô hình pháp luật phức tạp của Anh. Ngay từ ngày đầu thành lập Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, người Mỹ đã cho ra đời bản Hiến pháp đầu tiên của thế giới – một văn bản pháp luật có giá trị tối cao đối với người Mỹ và có ảnh hưởng rất lớn tới Hiến pháp của một số nước sau này, trong khi ở Ạnh chỉ có Hiến pháp không thành văn. Hệ thống luật thành văn ở Mỹ rất phát triển, với rất nhiều nhà lập pháp có trình độ cao, đã cho ra đời rất nhiều bộ luật và đạo luật có giá trị thực tiễn và có tính ổn định cao. Ở các bang, hệ thống pháp luật thành văn giữ một vị trí quan trọng vì các quy tắc Common Law không có hiệu lực lớn như ở Anh, Nghị viện các bang rất tích cực và các bang có thẩm quyền lập pháp rất rộng. Những bất cập do sự phân tán của hệ thống pháp luật thành văn cũng đã được hạn chế nhờ các dự luật mẫu. Ví dụ: Dự thảo bộ luật thương mại thống nhất đã được tất cả các bang thông qu, kể cả bang Louisiane với những điểm không khác nhau đáng kể về nội dung.

Việt Nam là một nước thuộc dòng họ Civil Law nên luật thành văn là một nguồn luật quan trọng nhất. Nhưng theo xu hướng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay thì Việt Nam cũng đang nghiên cứu để đưa án lệ trở thành một nguồn luật chính thức. Việc kết hợp giữa án lệ và luật thành văn để chúng bổ sung cho nhau và hoàn thiện cho nhau – trở thành một công cụ hữu ích cho các nhà thực thi luật điều chỉnh các quan hệ xã hội một cách thuận tiện nhất.

**KẾT LUẬN**

Có thể nói, luật thành văn đang dần chiếm một vị trí quan trọng trong hệ thống pháp luật các nước thuộc dòng họ Common Law đặc biệt là Anh và Mỹ. Sự học tập có chọn lọc, phát huy những ưu điểm và hạn chế những khuyết điểm của các nước thuộc dòng họ Common Law đối với luật thành văn là cần thiết, gópphần

làm thành một hệ thống pháp luật thống nhất, hoạt động có hiệu quả, vừa đảm bảo tính ổn định, mềm dẻo, linh hoạt phù hợp với biến đổi nhanh chóng của đời sống

xã hội.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1.Giáo trình luật so sánh – Trường Đại học Luật Hà Nội – NXB. Công an nhân dân.

2. Luật so sánh – Micheal Bogdan.

3. Tập bài giảng luật so sánh – Trường Đại học Luật Hà Nội – Khoa PHQT – Bộ môn luật so sánh, Hà Nội, 4/2003.

4. Giáo trình luật học so sánh – Bộ GDĐT Huế - trung tâm đào tạo từ xa – PGS.TS Luật học Võ Khánh Vinh – NXB Công an nhân dân , Hà Nội, 2002.